

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN
Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Lữ, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/4/2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Trà G, sinh năm 1987;

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987;

Cùng đăng ký HKTT/địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** (Con chung của chị G và anh T):
Cháu Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 05/01/2013 và cháu Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01/9/2015.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T1, cháu N: Chị Trần Thị Trà G và anh Nguyễn Văn T - Là bố, mẹ đẻ.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/5/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Trà G và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị G và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị G và anh T đều khẳng định có 02 con chung là cháu Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 05/01/2013 và cháu Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01/9/2015. Hiện các con chung vẫn đang ở với chị G.

Chị G và anh T thỏa thuận: Chị G tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là cháu Nguyễn Thanh T1 và cháu Nguyễn Trần Bảo N, cho đến khi cháu T1, cháu N đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, chị G, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

* Về tài sản: Chị G và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị G và anh T thống nhất thỏa thuận: Chị Trần Thị Trà G tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004668 ngày 10/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ . Trả lại chị Trần Thị Trà G 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tiên Lữ;
- UBND xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ (ĐKKH ngày 16/3/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương